

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐẠ TỄH
TỈNH LÂM ĐỒNG**

Bản án số: 10/2017/HSST

Ngày: 21/7/2017.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẠ TỄH
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

-Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Dương Văn Hùng

-Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Đinh Trọng Hà

2/ Ông Phan Minh Đăng

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: ông Trần Đình Minh Quang - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Đạ Tẻh - Lâm Đồng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đạ Tẻh, tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa:
Ông Hoàng Trung Thắng - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 21 tháng 7 năm 2017 Tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã An Nhơn, huyện Đạ Tẻh, tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm lưu động công khai vụ án hình sự thụ lý số 09/2017/HSST ngày 16 tháng 6 năm 2017 đối với:

*** Bị cáo Nông Văn H** – Sinh năm: 1997. Nơi sinh: Lâm Đồng.

HK thường trú và nơi cư trú: Thôn T– xã A– huyện Đạ Tẻh – Lâm Đồng.

Nghề nghiệp: Làm Nông; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Tày.

Con ông Nông Văn T – SN 19 và bà Đàm Thị Th – SN 19

Vợ, con: Chưa có.

Tiền sự, tiền án: Không.

Hiện bị cáo đang được tại ngoại. “Có mặt”.

*** Người bị hại:**

Anh Nông Văn Nh – Sinh năm: 1998

Trú tại: Thôn V – xã Đ – huyện Đạ Tẻh – Lâm Đồng. “ Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt”.

*** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

Ông Nông Văn B – Sinh năm: 1964

Trú tại: Thôn V – xã Đ – huyện Đạ Tẻh – Lâm Đồng. “ Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Đạ Tẻh, tỉnh Lâm Đồng truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Ngày 24/7/2016, Nông Văn H đang đi làm phụ hồ tại xã Quảng Khê, huyện Đak G'Long, tỉnh Đắk Nông thì gặp Nông Văn N, cả hai cùng rủ nhau về huyện Đak Têh, tỉnh Lâm Đồng chơi. Khi về đến thị trấn Đak Têh, huyện Đak Têh thì H nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc xe mô tô mà N đang sử dụng để mang đi cầm cố. H nói với N là cho H mượn xe để đi TP. Hồ Chí Minh thăm bạn, N đồng ý và đưa xe mô tô biển kiểm soát: 49M1-040.91 cùng giấy đăng ký xe mang tên Nông Văn B cho H (ông B là bố đẻ của N). Ngày 25/7/2016, H rủ anh Triệu Văn Quốc mang xe mô tô biển kiểm soát: 49M1- 040.91 đến tiệm cầm đồ “Danh Hoa Hiệu” của anh Đoàn Nhật Tiến ở Tổ dân phố 2B, thị trấn Đak Têh, huyện Đak Têh để cầm cố vì H không có giấy chứng minh nhân dân nên đã nhờ anh Quốc lấy giấy chứng minh nhân dân của anh Quốc đứng tên trong giấy nhận cầm đồ và thỏa thuận với anh Tiến cầm chiếc xe của N với số tiền là 10.000.000 đồng. Sau một thời gian không thấy H mang xe đến trả, N đã tìm gặp H và được H cho biết chiếc xe mô tô mượn của N, H đã cầm cố và hứa sẽ chuộc xe trả cho N, đợi không thấy H mang xe đến trả nên gia đình anh N đã viết đơn trình báo. Tại cơ quan điều tra, H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Kết quả Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự đã xác định: Chiếc xe mô tô biển kiểm soát 49M1-040.91, nhãn hiệu YAMAHA loại xe SIRIUS, màu sơn bạc-đen, số máy C563-701176, số khung C630CY701120, có giá trị còn lại là 11.100.000 đồng (*Mười một triệu một trăm ngàn đồng*).

Tại bản cáo trạng số 11/CT-VKS ngày 16/6/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đak Têh đã quyết định truy tố bị cáo Nông Văn H có lý lịch nêu trên ra trước Tòa án nhân dân huyện Đak Têh để xét xử về tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” theo khoản 1 Điều 139 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đak Têh đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 139; điểm b, h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 và Điều 60 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nông Văn H từ 09 (*Chín*) tháng đến 12 (*Mười hai*) tháng tù cho hưởng án treo thời gian thử thách từ 18 (*Mười tám*) tháng đến 24 (*Hai mươi bốn*) tháng.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nông Văn H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và thừa nhận: Vào ngày 24/7/2016, bị cáo H đã dùng thủ đoạn gian dối để chiếm đoạt chiếc xe mô tô biển kiểm soát 49M1-040.91 của anh Nông Văn N đang quản lý có giá trị còn lại là 11.100.000 đồng (*Mười một triệu một trăm ngàn đồng*). Qua lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều phù hợp với những tài liệu, chứng cứ đã được phản ánh trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở để kết luận: Hành vi của bị cáo Nông Văn H đã phạm tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 139 của Bộ luật hình sự.

Hành vi dùng thủ đoạn gian dối để chiếm đoạt tài sản mà bị cáo H đã cố ý thực hiện là hành vi nguy hiểm cho xã hội, hành vi ấy đã trực tiếp xâm hại đến quyền sở hữu về tài sản của công dân. Không những vậy hành vi của bị cáo còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Bản thân bị cáo là thanh niên có sức khỏe nhưng lười lao động, lại ham chơi bời nên đã dùng thủ đoạn gian dối để chiếm đoạt tài sản của anh Nông Văn N đang quản lý có giá trị là 11.100.000 đồng. Do vậy, cần phải áp dụng một mức hình phạt nghiêm tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo. Tuy nhiên, khi lượng hình phạt cũng cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần vì: Bị cáo đã cùng với gia đình bồi thường thiệt hại cho gia đình người bị hại; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo đã thành khẩn khai báo và tỏ rõ sự ăn năn hối cải; người bị hại đã có đơn bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị cáo có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng nên không cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà cho bị cáo được cải tạo tại địa phương, dưới sự giám sát của chính quyền địa phương và gia đình cũng đủ tác dụng để giáo dục, cải tạo bị cáo mà vẫn đảm bảo công tác phòng chống tội phạm. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 và Điều 60 của Bộ luật hình sự.

Trong vụ án này còn có anh Triệu Văn Quốc là người đứng tên trong giấy biên nhận cầm cố và anh Đoàn Nhật Tiến là người đã cầm cố chiếc xe mô tô biển số 49M1-040.91. Quá trình điều tra xác định anh Quốc và anh Tiến không biết đây là tài sản do phạm tội mà có nên Cơ quan điều tra không xử lý về mặt hình sự đối với anh Quốc và anh Tiến là phù hợp. Tuy nhiên, hành vi của anh Tiến đã cầm cố tài sản mà không có giấy tờ của chính chủ tài sản và không có giấy ủy quyền của chủ phương tiện nên CQĐT đã xử phạt hành chính đối với Tiến là phù hợp.

*** Về trách nhiệm dân sự:** Bị cáo H đã thỏa thuận bồi thường thiệt hại số tiền là 11.000.000 đồng (*Mười một triệu đồng*) cho gia đình anh Nông Văn N và gia đình anh N không yêu cầu bồi thường gì thêm là phù hợp.

*** Về vật chứng của vụ án:**

01 (*Một*) chiếc xe mô tô hiệu SIRIUS, biển kiểm soát 49M1-040.91 H đã cầm cố tại tiệm “*Danh Hoa Hiệu*” ở TDP 2B, thị trấn Đa Tẻ do anh Đoàn Nhật Tiến làm chủ. Sau khi đến hạn không thấy H đến chuộc xe, anh Tiến đã bán thanh lý cho anh Trần Văn Trí ở thôn Lộc Châu, thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng sau đó anh Trí lại bán cho anh Nguyễn Thanh Trường ở phường Lộc Tiến, thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng và sau đó anh Trường lại bán cho một người không quen biết nên cơ quan điều tra không thu giữ được chiếc xe này.

*** Về án phí:** Buộc bị cáo phải chịu tiền án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì những lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Tuyên bố bị cáo Nông Văn H phạm tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 139; điểm b, h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 và Điều 60 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nông Văn H 09 (*Chín*) tháng tù cho hưởng án treo thời gian thử thách là 18 (*Mười tám*) tháng tính từ ngày tuyên án. Giao bị cáo H cho Ủy ban nhân dân xã

An Nhơn, huyện Đa Tễh, tỉnh Lâm Đồng giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp cùng chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của luật thi hành án hình sự.

2/ Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo H phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày trồn kể từ ngày tuyên án, bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo nội dung bản án lên tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng để xin xét xử phúc thẩm. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan trong thời hạn trên có quyền kháng cáo bản án về những vấn đề liên quan trực tiếp đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình. Người vắng mặt tại phiên toà thì thời hạn kháng cáo là 15 ngày được tính từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày Tòa án niêm yết bản án tại địa phương.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh LD;
- VKSND huyện Đa Tễh;
- Công an huyện Đa Tễh;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Người có QL và NVLQ;
- Thi hành án;
- Lưu.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Dương Văn Hùng